

Số: 51 /2022/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 26 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp thẩm quyền xử lý tài sản trang bị
để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh
sử dụng toàn bộ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền, địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền, địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 145/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hưng Yên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 47/TTr-SKHCCN ngày 09 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định phân cấp thẩm quyền xử lý tài sản trang bị để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng toàn bộ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (sau đây viết tắt là nhiệm vụ khoa học và công nghệ) được quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước.

b) Các nội dung khác liên quan không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 70/2018/NĐ-CP và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước và cơ quan được giao quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

b) Tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

c) Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến quá trình quản lý, sử dụng tài sản trang bị để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng toàn bộ ngân sách nhà nước.

Điều 2. Nội dung phân cấp

Phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản trang bị để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ như sau:

1. Thẩm quyền quyết định giao tài sản cho tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP.

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao tài sản cho tổ chức chủ trì đối với tài sản trang bị để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ là nhà làm việc, công trình sự nghiệp, cơ sở hoạt động sự nghiệp và tài sản khác gắn liền với đất thuộc trụ sở làm việc (bao gồm cả quyền sử dụng đất); xe ô tô và phương tiện vận tải khác; tài sản khác có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 01 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản (hoặc 01 gói tài sản) trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan liên quan.

b) Giám đốc Sở Tài chính quyết định giao tài sản cho tổ chức chủ trì đối với tài sản trang bị để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (trừ những tài sản quy định tại điểm a khoản này) có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng đến dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản (hoặc 01 gói tài sản).

c) Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định giao tài sản cho tổ chức chủ trì đối với tài sản trang bị để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (trừ những tài sản quy định tại điểm a khoản này) có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản (hoặc 01 gói tài sản).

2. Thẩm quyền quyết định bán tài sản trực tiếp cho tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP.

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bán tài sản trực tiếp cho tổ chức, cá nhân chủ trì sau khi xin ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan đối với tài sản trang bị để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ là nhà làm việc, công trình sự nghiệp, cơ sở hoạt động sự nghiệp và tài sản khác gắn liền với đất thuộc trụ sở làm việc (bao gồm cả quyền sử dụng đất); xe ô tô và phương tiện vận tải khác.

b) Giám đốc Sở Tài chính quyết định bán tài sản trực tiếp cho tổ chức, cá nhân chủ trì đối với tài sản trang bị để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (trừ những tài sản quy định tại điểm a khoản này) có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản (hoặc 01 gói tài sản).

c) Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định bán tài sản trực tiếp cho tổ chức, cá nhân chủ trì đối với tài sản trang bị để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (trừ những tài sản quy định tại điểm a khoản này) có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản (hoặc 01 gói tài sản).

3. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại điểm a khoản 4 Điều 7 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP.

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chuyển tài sản trang bị để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ là nhà làm việc, công trình sự nghiệp, cơ sở hoạt động sự nghiệp và tài sản khác gắn liền với đất thuộc trụ sở làm việc (bao gồm cả quyền sử dụng đất); xe ô tô và phương tiện vận tải khác.

b) Giám đốc Sở Tài chính quyết định điều chuyển tài sản trang bị để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với tài sản (trừ những tài sản quy định tại điểm a khoản này) có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản (hoặc 01 gói tài sản).

c) Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định điều chuyển tài sản trang bị để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với tài sản (trừ những tài sản quy định tại điểm a khoản này) có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản (hoặc 01 gói tài sản).

4. Phân cấp thẩm quyền quyết định bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản quy định tại điểm b, điểm c và điểm d khoản 4 Điều 7 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP.

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản trang bị để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ là nhà làm việc, công trình sự nghiệp, cơ sở hoạt động sự nghiệp và tài sản khác gắn liền với đất thuộc trụ sở làm việc (bao gồm cả quyền sử dụng đất); xe ô tô và phương tiện vận tải khác.

b) Giám đốc Sở Tài chính quyết định bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản trang bị để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với tài sản (trừ những tài sản quy định tại điểm a khoản này) có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản (hoặc 01 gói tài sản).

c) Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản trang bị để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với tài sản (trừ những tài sản quy định tại điểm a khoản này) có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản (hoặc 01 gói tài sản).

Trình tự, thủ tục xử lý tài sản trang bị để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được thực hiện theo quy định tại Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14 và Điều 15 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản QPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp (CSDLQG về pháp luật);
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, TH^{NA}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Văn